

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày 18 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Long Văn Sơn

Ông Hoàng Văn Thuật

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lành Đức Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Lương Đình T, sinh ngày 24 tháng 01 năm 1982 tại xã M, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Đình V (Đã chết) và bà Chu Thị B (Đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/7/1999 bị Tòa án nhân dân Quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Cướp tài sản; ngày 26/9/2005 bị Tòa án nhân dân Quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 21/7/2006 bị Tòa án nhân dân Quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đều đã được xóa); ngày 21/02/1999 bị Công an Quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, năm 2001 bị Ủy ban nhân dân thành phố H đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng, ngày 15/11/2003 bị Trạm Cảnh sát ga H, Công an thành phố H lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 50.000 đồng về hành vi Chiếm giữ trái phép tài sản, ngày 05/02/2004 bị công an Quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (đều đã được xóa); tạm giữ từ ngày 22/11/2018,

tạm giam từ ngày 25/11/2018 tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lương Thị Hương L – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Phương Đình X. Vắng mặt.

2. Hứa Trung M. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 22/11/2018, tổ công tác Công an huyện Văn Quan làm nhiệm vụ tại khu vực thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra xe mô tô biển kiểm soát 12K2-53... do Lương Đình T điều khiển phát hiện trong cốp xe có 01 xi lanh loại 03ml, 01 lọ Novocain 3%, 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng, T khai nhận là ma túy Heroin. Tổ công tác đã lập biên bản quả tang, tạm giữ phương tiện, các đồ vật trên và 02 điện thoại di động; 01 đăng ký xe mô tô số 0026606 mang tên Lương Thị H; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lương Đình T; 3.250.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T thu giữ được: 01 ví giả da màu nâu bên trong có 7.000.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 quần ngố thô màu nâu bên trong có 5.000.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 kim tiêm đã sử dụng, 02 ống novocain đã qua sử dụng, 02 mẩu nilon màu xanh có diện 05cm x 05cm, 02 mẩu giấy lịch có diện 03cm x 03cm, 01 ống hút bằng nhựa dài 27cm, 01 ống thủy tinh tròn trong suốt dài 14cm, 01 con dao nhọn dài 11cm. Tại bản Kết luận giám định số 08/KL-PC09 ngày 23/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine có khối lượng 0,117 gam.

Ngày 23/11/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Văn Quan đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lương Đình T về tội mua bán trái phép chất ma túy, sau khi bị khởi tố T tự khai báo T còn cất giấu 05 gói nhỏ ma túy tại nệm cao su sát gương chiếu hậu bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 12K2-53... Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra xe mô tô theo lời khai của T, phát hiện tại nệm cao su sát gương chiếu hậu bên trái có 05 gói nhỏ được bọc ngoài bằng lớp nilon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại bản Kết luận giám định số 10/KL-PC09 ngày 29/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, Kết luận chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,191 gam.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lương Đình T khai nhận:

Bản thân nghiện chất ma túy nên T thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng. Trước khi bị bắt khoảng 03 tháng, T ra khu vực thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn

gặp người đàn ông khoảng hơn 30 tuổi tự giới thiệu tên C. C nói nếu muốn mua ma túy thì ra khu vực mỏ đá H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, C thường đi lại ở khu vực đó, C sẽ bán ma túy cho. Từ đó mỗi khi cần mua ma túy T lại đi ra khu vực mỏ đá H ngồi chờ C để mua ma túy. Sáng ngày 19/11/2018, T đi ô tô khách từ nhà ra khu vực mỏ đá H chờ C. Khi gặp C, T mua 200.000đ được 02 gói ma túy sau đó T đem về nhà chia ra thành 03 gói nhỏ, T sử dụng hết 01 gói. Khoảng 17h cùng ngày, Hứa Trung M sinh năm 1968 trú tại thôn N, xã L, huyện V gọi điện hỏi mua ma túy, T hẹn M đến khu vực đường cạnh nhà rồi bán cho M 01 gói ma túy giá 100.000đ. Khoảng 19h cùng ngày, Phương Đình X sinh năm 1996, trú tại thôn C, xã X, huyện V gọi điện hỏi mua ma túy, T lại hẹn X đến đoạn đường gần nhà rồi bán cho X 01 gói ma túy, do không có tiền nên X đã đưa chiếc điện thoại nhãn hiệu ViVo của X cho T. Khoảng 14h ngày 21/11/2018, T lại đi ra khu vực mỏ đá H gặp C rồi mua với C 400.000đ tiền ma túy được 04 gói nhỏ, sau đó T đem về nhà chia ra thành 06 gói, T cất 05 gói ở nệm cao su sát gương chiếu hậu và 01 gói cho vào cốp xe mô tô biển kiểm soát 12K2-53... mục đích để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện. Khoảng 10h20 ngày 22/11/2018 khi T đang điều khiển xe mô tô đoạn đường thuộc thôn K, xã V, huyện V thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt quả tang cùng tang vật.

Đối với Phương Đình X và Hứa Trung M đã mua ma túy với T để sử dụng nhưng không thu giữ được tang vật nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Văn Quan đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo.

Đối với những người đàn ông tên C đã bán ma túy cho Lương Đình T do không có đầy đủ thông tin nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tang vật thu giữ gồm có:

- 01 (một) phong bì thư có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 0,096 gam heroin.

- 01 (một) phong bì thư có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 0,158 gam heroin.

- 01 (một) xi lanh loại 3ml.

- 01 (một) lọ nước cất novocain.

- 01 (một) điện thoại di động loại phím bấm mặt trước, mặt sau có chữ Masstel, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại màn hình cảm ứng, mặt sau màu hồng nhạt có chữ VIVO, mặt trước màu trắng, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12K2-53... màu sơn đỏ - đen nhãn hiệu Body, số khung H6MV61810940, số khung 52FMHR810940, xe cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) ví giả da màu nâu, ví cũ rách nhiều chỗ, đã qua sử dụng.

- 01 (một) quần ngố thô màu nâu.

- 01 (một) túi nilon bên trong có:

+ 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

+ 02 (hai) ống nước cất novocain đã qua sử dụng.

+ 02 (hai) mẫu ni lon màu xanh da trời, hình vuông có diện 05cm x 05cm.

+ 02 (hai) mẫu giấy nhỏ màu trắng, hình vuông, có diện 03cm x 03cm.

+ 01 (một) ống hút nhựa màu hồng dài 27cm.

+ 01 (một) ống thủy tinh tròn chiều dài 14cm.

+ 01 (một) con dao nhọn bằng kim loại dài 11cm.

+ 01 (một) chứng minh nhân dân số 08207482 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 17/5/2013 mang tên Lương Đình T

+ 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy số 0026606 mang tên Lương Thị H.

- 15.250.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 18/3/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Đình T về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, bản thân bị cáo nghiện chất ma túy để có tiền phục vụ cho việc sử dụng ma túy bị cáo đã nhiều lần đi mua ma túy về sử dụng và bán cho những đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Đình T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lương Đình T từ 07 năm đến 08 tù. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng trừ vào số tiền 15.250.000đ thu của bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

* Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phân giáp lai mới, bên trong có 0,096 gam heroin; 01 (một) phong bì thư có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các dấu của phòng Kỹ

thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 0,158 gam heroin; 01 (một) xi lanh loại 3ml; 01 (một) lọ nước cất novocain; 01 (một) túi nilon bên trong có: 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 02 (hai) ống nước cất novocain đã qua sử dụng, 02 (hai) mẫu ni lon màu xanh da trời, hình vuông có diện 05cm x 05cm, 02 (hai) mẫu giấy nhỏ màu trắng, hình vuông, có diện 03cm x 03cm, 01 (một) ống hút nhựa màu hồng dài 27cm, 01 (một) ống thủy tinh tròn chiều dài 14cm, 01 (một) con dao nhọn bằng kim loại dài 11cm.

* Tịch thu sung công quỹ: 01 (một) điện thoại di động loại phím bấm mặt trước, mặt sau có chữ Masstel máy cũ đã qua sử dụng, 01 (một) điện thoại màn hình cảm ứng, mặt sau màu hồng nhạt có chữ VIVO, mặt trước màu trắng, máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy số 0026606 mang tên Lương Thị H; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12K2-53... màu sơn đỏ - đen nhãn hiệu Body, số khung H6MV61810940, số khung 52FMHR810940, xe cũ đã qua sử dụng.

* Trả lại cho bị cáo Lương Đình T: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 15.250.000đ nhưng khấu trừ đi 5.000.000đ; 01 (một) chứng minh nhân dân số 08207482 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 17/5/2013 mang tên Lương Đình T; 01 (một) ví giả da màu nâu, ví cũ rách nhiều chỗ, đã qua sử dụng; 01 (một) quần ngố thô màu nâu.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản truy tố. Về mức hình phạt đề nghị cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt là 07 năm tù. Với đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 5.000.000đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng vì không liên quan đến việc phạm tội. Đề nghị trả lại xe mô tô biển kiểm soát 12K2-53... cho bị cáo vì xe máy này chỉ cất dấu ma túy không liên quan đến việc bị cáo đi mua và bán ma túy. Các nội dung khác người bào chữa không có ý kiến gì.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Yêu cầu được trả lại xe mô tô kiểm soát 12K2-53..., đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung. Lời nói sau cùng bị cáo mong được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn; việc khởi tố, truy tố và xét xử vụ án đúng thẩm quyền. Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng các quy định của tố tụng trong việc điều tra, truy tố, xét xử, đảm bảo cho bị cáo được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội:

Sáng ngày 19/11/2018, Lương Đình T đi ô tô khách từ nhà ra khu vực mỏ đá H mua 200.000đ ma túy với người đàn ông tên C được 02 gói ma túy sau đó T đem về nhà chia ra thành 03 gói nhỏ, T sử dụng hết 01 gói. Khoảng 17h cùng ngày T bán cho Hứa Trung M 01 gói ma túy giá 100.000đ. Khoảng 19h cùng ngày, T tiếp tục bán cho Phương Đình X 01 gói ma túy. Khoảng 14h ngày 21/11/2018, T lại đi ra khu vực mỏ đá H mua với C 400.000đ tiền ma túy được 04 gói, về nhà T chia ra thành 06 gói nhỏ, T cất 05 gói ở nệm cao su sát gương chiếu hậu và 01 gói cho vào cốp xe mô tô biển kiểm soát 12K2-53... mục đích để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện. Các biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản lấy lời khai, bản tự khai, kết luận giám định có trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo khi phạm tội đã trên 18 tuổi, không bị mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi nên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo có lỗi cố ý trực tiếp khi thực hiện hành vi. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung làm băng hoại đạo đức và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Để có căn cứ quyết định hình phạt đối với bị cáo ngoài việc xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Lương Đình T nghiện chất ma túy, đã từng nhiều bị xử lý hình sự và xử phạt vi phạm hành chính nên có thể thấy bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; trong quá trình điều tra bị cáo tự mình khai ra có 05 gói ma túy được cất giấu trên xe mô tô, bố đẻ bị cáo là ông Lương Đình V được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cần được áp dụng cho bị cáo.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[8] Bị cáo nhận thức được rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm phục vụ lợi ích bất hợp pháp của mình. Do vậy, hành vi mà bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 03/12/2018 thể gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 5.000.000đ trừ vào số tiền 15.250.000đ thu của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng số tiền này có được do bị cáo đi làm thợ xây từ năm 2017 nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với đề nghị trả lại xe mô tô biển kiểm soát 12K2-53... của bị cáo và người bào chữa Hội đồng xét xử thấy xe mô tô này liên quan đến việc cất dấu và bán ma túy nên cần phải tịch thu hóa giá sung công quỹ theo quy định.

[11] Đối với người tên C bán ma túy cho bị cáo tại mỏ đá H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn do không xác định và phát hiện được nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh để xử lý trong vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với Phương Đình X, Hứa Trung M là những người nghiện ma túy có hành vi mua trái phép chất ma túy với các bị cáo mục đích sử dụng, Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về xử lý vật chứng của vụ án gồm có:

[14] 01 (một) phong bì thư có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 0,096 gam heroin; 01 (một) phong bì thư có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 0,158 gam heroin; 01 (một) xi lanh loại 3ml; 01 (một) lọ nước cất novocain; 01 (một) túi nilon bên trong có: 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 02 (hai) ống nước cất novocain đã qua sử dụng, 02 (hai) mẫu ni lon màu xanh da trời, hình vuông có diện 05cm x 05cm, 02 (hai) mẫu giấy nhỏ màu trắng, hình vuông, có diện 03cm x 03cm, 01 (một) ống hút nhựa màu hồng dài 27cm, 01 (một) ống thủy tinh tròn chiều dài 14cm, 01 (một) con dao nhọn bằng kim loại dài 11cm thu của bị cáo đều là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và công cụ phương tiện liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[15] 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy số 0026606 mang tên Lương Thị H được xác định là vật đồng bộ của 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12K2-53...màu sơn đỏ - đen nhãn hiệu Body, số khung H6MV61810940, số khung 52FMHR810940, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động loại phím bấm mặt trước, mặt sau có chữ Masstel máy cũ đã qua sử dụng, 01 (một) điện thoại màn hình cảm ứng, mặt sau màu hồng nhạt có chữ VIVO, mặt trước màu trắng, máy cũ

đã qua sử dụng thu của bị cáo Lương Đình T đều liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước theo quy định.

[16] 15.250.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) chứng minh nhân dân số 08207482 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 17/5/2013 mang tên Lương Đình T; 01 (một) ví giả da màu nâu, ví cũ rách nhiều chỗ, đã qua sử dụng; 01 (một) quần ngố thô màu nâu thu của bị cáo xác định không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo tuy nhiên cần tạm giữ số tiền 15.250.000đ để đảm bảo cho thi hành án.

[17] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Đình T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lương Đình T 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 22/11/2018.

3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 0,096 gam heroin; 01 (một) phong bì thư có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 0,158 gam heroin; 01 (một) xi lanh loại 3ml; 01 (một) lọ nước cất novocain; 01 (một) túi nilon bên trong có: 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 02 (hai) ống nước cất novocain đã qua sử dụng, 02 (hai) mẫu ni lon màu xanh da trời, hình vuông có diện 05cm x 05cm, 02 (hai) mẫu giấy nhỏ màu trắng, hình vuông, có diện 03cm x 03cm, 01 (một) ống hút nhựa màu hồng dài 27cm, 01 (một) ống thủy tinh tròn chiều dài 14cm, 01 (một) con dao nhọn bằng kim loại dài 11cm thu của bị cáo Lương Đình T.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ: 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy số 0026606 mang tên Lương Thị H; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12K2-53... màu sơn đỏ - đen nhãn hiệu Body, số khung H6MV61810940, số khung 52FMHR810940, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động loại phím bấm mặt trước, mặt sau có chữ Masstel máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại màn hình cảm ứng, mặt sau màu hồng nhạt có chữ VIVO, mặt trước màu trắng, máy cũ đã qua sử dụng thu của bị cáo Lương Đình T.

- Trả lại cho bị cáo Lương Đình T: 01 (một) ví giả da màu nâu, ví cũ rách nhiều chỗ, đã qua sử dụng; 01 (một) quần ngố thô màu nâu; 01 (một) chứng minh nhân dân số 08207482 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 17/5/2013 mang tên Lương Đình T; 15.250.000đ (Mười năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu của bị cáo tuy nhiên tạm giữ số tiền 15.250.000đ (Mười năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19 tháng 3 năm 2019. Số tiền 15.250.000đ (Mười năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) hiện đang được gửi tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn số tài khoản 3949.0.1054780.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập ngày 21/3/2019).

5. Án phí: Bị cáo Lương Đình T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Văn Thái